

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA ANH TRADING SERVICE AND PRODUCTION LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107670487

3. Ngày thành lập: 19/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 196, đường Ngọc hoi, khu quốc bảo, Thị Trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Gồm có: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn hàng hóa, trang thiết bị, vật tư ngành in; mua bán các loại máy gia công chế tạo cơ khí, dụng cụ cầm tay;	4659
3.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
7.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
8.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
9.	Quảng cáo	7310
10.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Gồm có: Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát;	4663
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

14.	Đại lý, môi giới, đấu giá Gồm có: Đại lý mua, bán và ký gửi hàng hóa; môi giới thương mại;	4610
15.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
16.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610(Chính)
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
20.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
21.	Khai thác gỗ	0221
22.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Gồm có: - Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm, các loại nhựa, hàng thủ công mỹ nghệ; - Mua bán, sửa chữa ô tô, xe máy, thiết bị công nghiệp, hàng điện tử, phần mềm máy tính, điện lạnh, thiết bị điện, dụng cụ cơ khí, kim khí, điện máy, trang thiết bị y tế, hóa chất (Không bao gồm: hóa chất cấm kinh doanh); - Buôn bán dụng cụ cơ khí các loại và thiết bị bảo hộ lao động;	4669
24.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Gồm có: Bán buôn bếp gas, máy khử mùi, máy lọc nước; bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự;	4649
26.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
27.	In ấn	1811
28.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Gồm có: Gia công, chế tạo đồ cơ khí, gia công chế tạo khung nhôm, cửa kính;	2592
30.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
31.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Gồm có: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Gồm có: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
34.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

35.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Gồm có: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên	9329
36.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
37.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
38.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
39.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	(Không bao gồm những ngành, nghề mà pháp luật cấm kinh doanh và chỉ kinh doanh sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật);	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THÚY LIỄU	Thôn Tân Hà, Xã Duyên Hà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.050.000	66,670	011980580	
2	NGUYỄN ANH TÚ	Số 120, khu chợ văn diễn, Thị trấn Văn Diễn, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	499.950.000	33,330	012148467	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THÚY LIỄU

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 19/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011980580

Ngày cấp: 08/09/2006

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Tân Hà, Xã Duyên Hà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Tân Hà, Xã Duyên Hà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội